

Số: 5331/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ Báo cáo định kỳ  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ Báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án đơn giản hóa chế độ Báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục, Tổng cục và các đơn vị có liên quan:

- Tổng hợp các đề xuất, đơn giản hóa chế độ Báo cáo không thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp để tổng hợp, Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2018.

- Xây dựng văn bản Quy định hướng dẫn thực hiện chế độ Báo cáo định kỳ của Bộ Y tế, trình Bộ trưởng ký ban hành chậm nhất trong tháng 10 năm 2018.

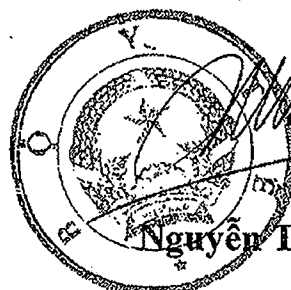
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VPB1.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Kim Tiến**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN,**  
**BÃI BỎ, SỬA ĐỔI BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ**  
**(Báo cáo trong hoạt động của các cơ quan nhà nước)**  
*(Kèm theo Quyết định số 533/QĐ-BYT ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ**

**1. Báo cáo hoạt động khoa được bệnh viện.**

- Lý do: Nội dung có thể lồng ghép vào Báo cáo kết quả hoạt động của bệnh viện hàng năm.

- Kiến nghị thực thi: Sửa điểm c, Khoản 2, Điều 10, Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 quy định tổ chức và hoạt động của khoa Được bệnh viện.

**2. Báo cáo về hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện.**

- Lý do: Nội dung có thể lồng ghép vào Báo cáo kết quả hoạt động của bệnh viện hàng năm.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Khoản 5, Điều 11, Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện.

**3. Báo cáo về hoạt động được lâm sàng trong bệnh viện.**

- Lý do: Nội dung có thể lồng ghép vào Báo cáo kết quả hoạt động của bệnh viện hàng năm.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Điểm c, Khoản 2, Điều 8 Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện.

**4. Báo cáo thống kê bệnh viện định kỳ.**

- Lý do: Nội dung có thể lồng ghép vào Báo cáo kết quả hoạt động của bệnh viện hàng năm.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ Quyết định số 2360/1997/QĐ-BYT ngày 14/11/1997 ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê Bệnh viện và Quyết định số 2824/2004/QĐ-BYT ngày 19/8/2004 ban hành phần mềm quản lý báo cáo thống kê bệnh viện và hồ sơ bệnh án.

**5. Báo cáo tình hình thực hiện chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, kế hoạch hóa gia đình tới vùng có mức sinh cao và khó khăn.**

- Lý do: Nội dung được lấy từ báo cáo kiểm điểm chỉ đạo điều hành của Tổng cục Dân số.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

**6. Báo cáo tình hình lập kế hoạch và triển khai sự kiện (Ngày dân số Thế giới - 11/7; SRB - Tỷ số giới tính khi sinh; Ngày Dân số Việt Nam 26/12).**

- Lý do: Nội dung báo cáo có thể lấy trong Báo cáo tình hình triển khai kết quả thực hiện các mô hình, đề án về cơ cấu và nâng cao chất lượng dân số.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

**7. Báo cáo các nội dung chuyên môn tình hình tổ chức thực hiện các mô hình, hoạt động truyền thông, thống kê các tài liệu trang thiết bị truyền thông.**

- Lý do: Nội dung được lấy từ Báo cáo kiểm điểm chỉ đạo điều hành của Tổng cục Dân số.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

**8. Báo cáo công tác báo chí tình hình tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp với các cơ quan báo chí về công tác truyền thông dân số.**

- Lý do: Nội dung được lấy từ Báo cáo kiểm điểm chỉ đạo điều hành của Tổng cục Dân số.

- Kiến nghị thực thi: Hủy bỏ điều khoản Báo cáo hàng năm trong các Hợp đồng thực hiện.

**9. Báo cáo công tác khám sức khỏe tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**

**10. Báo cáo trường hợp tai nạn giao thông trên đường bộ cao tốc.**

**11. Báo cáo tình hình nạn nhân bạo lực giới tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**

**12. Báo cáo về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.**

**13. Báo cáo công tác điều dưỡng bệnh viện.**

**14. Báo cáo quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**

**15. Báo cáo về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**

**Từ Báo cáo số 9 đến Báo cáo số 15:**

- Lý do: Tích hợp nội dung của 7 báo cáo vào nội dung của Báo cáo kết quả hoạt động bệnh viện và đánh giá chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện hàng năm.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Nghiên cứu rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

**16. Báo cáo kết quả hoạt động chứng nhận hợp quy đối với sản phẩm.**

- Lý do: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm không còn quy định về công bố hợp quy.

## **II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Báo cáo số liệu cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm do ngành Y tế quản lý.**

- Phương án đơn giản hóa: Giảm tần suất Báo cáo từ 01 tháng/lần thành 3 tháng/lần.

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn thay đổi tần suất Báo cáo.

**2. Báo cáo giám sát môi nguy an toàn thực phẩm.**

- Phương án đơn giản hóa: Giảm tần suất Báo cáo từ 01 tháng/lần thành 3 tháng/lần.

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Công văn hướng dẫn thay đổi tần suất Báo cáo.

**3. Báo cáo bệnh truyền nhiễm.**

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Nghiên cứu chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử. Rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

**4. Báo cáo bệnh không lây nhiễm.**

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Nghiên cứu chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử. Rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

**5. Báo cáo việc sử dụng vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng.**

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Nghiên cứu chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử. Rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

**6. Báo cáo việc sử dụng vắc xin dịch vụ.**

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Nghiên cứu chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử. Rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

- Phương án đơn giản hóa: tiếp tục nghiên cứu đưa 4 báo cáo (Báo cáo bệnh truyền nhiễm, Báo cáo bệnh không lây nhiễm, Báo cáo việc sử dụng vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng, Báo cáo việc sử dụng vắc xin dịch vụ) vào 01 Hệ thống quản lý thông tin.

**7. Báo cáo thống kê công tác y dược cổ truyền.**

- Lý do: Để phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử. Nghiên cứu rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

**8. Báo cáo kết quả hoạt động bệnh viện và đánh giá chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.**

- Lý do: Đưa nội dung của 7 Báo cáo Từ báo cáo số 9 đến Báo cáo số 15 tại Mục I (Báo cáo công tác khám sức khỏe tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Báo cáo trường hợp tai nạn giao thông trên đường bộ cao tốc; Báo cáo nạn nhân bạo lực giới tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Báo cáo về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Báo cáo công tác điều dưỡng bệnh viện; Báo cáo quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Báo cáo về việc thực

hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) vào Báo cáo kết quả hoạt động của Bệnh viện.

- Kiến nghị thực thi: Văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Nghiên cứu rà soát sửa đổi các quy định hiện hành.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN**

#### **1. Báo cáo nhanh tình hình thiệt hại do thiên tai.**

Lý do: Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Y tế triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành Y tế hàng năm quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

#### **2. Báo cáo tổng hợp tình hình thiệt hại và công tác phòng, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.**

Lý do: Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Y tế triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành Y tế hàng năm quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

#### **3. Báo cáo kết quả hoạt động công tác phòng, chống thiên tai.**

Lý do: Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Y tế triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành Y tế hàng năm quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

#### **4. Báo cáo kết quả nhập khẩu trang thiết bị y tế.**

Lý do: Thông tư số 30/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế và Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 khi có hiệu lực đối với nội dung về đăng ký lưu hành đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo.

#### **5. Báo cáo tình hình mắc hội chứng đầu nhỏ ở thai nhi và trẻ sơ sinh nghi do vi rút zika.**

Lý do: Quyết định số 1425/QĐ-BYT ngày 13/4/2017 của Bộ Y tế quy định cụ thể tại Mục V, Phụ lục Hướng dẫn giám sát hội chứng đầu nhỏ ở thai nhi và trẻ sơ sinh do virus Zika của Quyết định: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

#### **6. Báo cáo tình hình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm và mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.**

Lý do: Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

### **7. Báo cáo công tác thi đua khen thưởng.**

Lý do: Thông tư số 20/2011/TT-BYT của Bộ Y tế quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

### **8. Báo cáo hoạt động bảo hiểm y tế.**

Lý do: Quyết định số 3781/QĐ-BYT ngày 12/10/2009 của Bộ Y tế quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

### **9. Báo cáo mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin y tế.**

Lý do: Quyết định số 7562/QĐ-BYT ngày 29/12/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**10. Báo cáo số lượng hồ sơ công bố của các Chi cục số liệu sản phẩm đã được cấp giấy xác nhận công bố hoặc tiếp nhận công bố tại địa phương hàng tháng.**

- Lý do: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

### **11. Báo cáo số liệu kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu.**

- Lý do: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

### **12. Báo cáo kết quả thực hiện dự án An toàn thực phẩm.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn hàng năm của Cục An toàn thực phẩm quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

### **13. Báo cáo công tác an toàn thực phẩm.**

- Lý do: Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09/01/2006 của Bộ Y tế đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**14. Báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động của Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh thực phẩm các địa phương và các ban ngành đoàn thể liên quan.**

- Lý do: Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09/01/2006 của Bộ Y tế và Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo;

đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**15. Báo cáo số liệu quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt an toàn thực phẩm.**

- Lý do: Theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 62 Luật An toàn thực phẩm, Bộ Y tế có trách nhiệm “Yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý an toàn thực phẩm” và theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế “Báo cáo định kỳ đột xuất với Chính phủ về công tác quản lý an toàn thực phẩm..”. Công văn hướng dẫn hàng năm của Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**16. Báo cáo ngộ độc thực phẩm.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn hàng năm của Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**17. Báo cáo về hoạt động xét nghiệm vi sinh trong bệnh viện.**

- Lý do: Khoản 10, Điều 8, Thông tư số 33/2016/TT-BYT quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**18. Báo cáo các hoạt động pháp y, pháp y tâm thần.**

- Lý do: Điểm d, Khoản 1, Điều 27 và Điểm g, Khoản 2, Điều 28 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP và Công văn hướng dẫn hàng năm của Bộ Y tế (Cục Quản lý khám, chữa bệnh) quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**19. Báo cáo về sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.**

- Lý do: Khoản 2, Điều 8 Thông tư số 23/2011/TT-BYT quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**20. Báo cáo y tế lao động 6 tháng/năm tuyến huyện Sổ cơ sở lao động quản lý; phân loại cơ sở lao động theo ngành, nghề, quy mô, yếu tố có hại, nguy hiểm...**

- Lý do: Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**21. Báo cáo y tế lao động 6 tháng/năm tuyến huyện Tình hình tổ chức và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, sổ cơ sở lao động quản lý, phân loại cơ sở lao động theo ngành, nghề quy mô yếu tố có hại, nguy hiểm...**

- Lý do: Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy

định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**22. Báo cáo tổ chức thực hiện quan trắc môi trường lao động đã được công bố.**

- Lý do: Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**23. Báo cáo y tế lao động của cơ sở lao động 6 tháng và 1 năm**

- Lý do: Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**24. Báo cáo tình hình mắc và tử vong do tai nạn thương tích.**

- Lý do: Thông tư số 27/2014/TT-BYT của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**25. Báo cáo các trường hợp tai nạn giao thông đến cấp cứu tại bệnh viện cho 100 bệnh viện.**

- Lý do: Quyết định số 1356/QĐ-BYT ngày 18/4/2008 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**26. Báo cáo kết quả ngoại kiểm vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt 6 tháng/năm tuyến xã, huyện, tỉnh.**

- Lý do: Thông tư số 50/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**27. Báo cáo kết quả kiểm tra vệ sinh nhà tiêu hộ gia đình 6 tháng/1 năm tuyến tỉnh.**

- Lý do: Thông tư số 15/2006/TT-BYT ngày 30/11/2006 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**28. Báo cáo kết quả quan trắc môi trường bệnh viện.**

- Lý do: Thông tư số 31/2013/TT-BYT ngày 15/10/2013 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm



gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**29. Báo cáo sơ kết triển khai Kế hoạch cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp.**

- Lý do: Quyết định số 3638/2016/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 và Quyết định số 6573/QĐ-BYT ngày 03/11/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**30. Báo cáo tình hình phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với cơ sở y tế.**

- Lý do: Thông tư liên tịch số 48/2014/TTLT-BYT-BTNMT ngày 22/12/2014 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**31. Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế.**

- Lý do: Thông tư số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**32. Báo cáo trường hợp người lao động mắc bệnh nghề nghiệp.**

- Lý do: Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**33. Báo cáo định kỳ hoạt động khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp.**

- Lý do: Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**34. Báo cáo thông tin tiêm chủng Quốc gia (Báo cáo điện tử).**

- Lý do: Nghị quyết số 36a/CP-NQ ngày 14/10/2015 quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**35. Báo cáo công tác kiểm dịch y tế (Báo cáo điện tử)**

- Lý do: Thông tư số 15/TT-BYT ngày 15/5/2014 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**36. Báo cáo tiến độ triển khai NRA.**

- Lý do: Nghị quyết số 36a/CP-NQ ngày 14/10/2015 đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**37. Báo cáo kết quả trúng thầu gói thầu thuốc generic, gói thầu thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị, gói thầu thuốc cổ truyền, thuốc được liệu.**

- Lý do: Khoản 2 Điều 36 Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**38. Báo cáo tình hình vi phạm của các nhà thầu trong quá trình đấu thầu, cung ứng thuốc trong kỳ trước của các cơ sở y tế trên địa bàn.**

- Lý do: Khoản 3 Điều 36 Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**39. Báo cáo tình hình kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước.**

- Lý do: Điểm g, Khoản 4, Điều 131 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**40. Báo cáo việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về dược và mỹ phẩm.**

- Lý do: Thông tư số 38/2010/TT-BYT ngày 07/9/2010 quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**41. Báo cáo việc quản lý cơ sở bán buôn thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc.**

- Lý do: Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**42. Báo cáo tình hình sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc của các cơ sở trên địa bàn.**

- Lý do: Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**43. Báo cáo tình hình sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc của các cơ sở thuộc Bộ Quốc phòng.**

- Lý do: Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**44. Báo cáo định kỳ của Sở Y tế các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương về công tác quản lý mỹ phẩm tại địa phương.**

- Lý do: Mục 17 Điều 51, Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**45. Báo cáo định kỳ Tình hình kiểm nghiệm chất lượng thuốc tại địa phương.**

- Lý do: Khoản 2, Điều 29 Thông tư số 09/2010/TT-BYT ngày 28/4/2010 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**46. Báo cáo việc tồn kho sử dụng thuốc ARV, dự trữ thuốc ARV thường quy trong Chương trình phòng chống HIV/AIDS.**

- Lý do: Quyết định số 165/QĐ-AIDS ngày 25/8/2014 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**47. Báo cáo kết quả về việc kiện toàn các cơ sở điều trị và thực hiện mở rộng khám bệnh, chữa bệnh HIV/AIDS qua bảo hiểm y tế.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn của Bộ Y tế (Cục Phòng chống HIV/AIDS) đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**48. Báo cáo đánh giá theo dõi chương trình phòng chống HIV/AIDS.**

- Lý do: Thông tư số 03/2015/TT-BYT ngày 16/3/2015 quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**49. Báo cáo thực hiện tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh liên quan đến tuyển sinh của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế để làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo nhân lực y tế.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn của Bộ Y tế (Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo) quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**50. Báo cáo Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.**

- Lý do: Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**51. Báo cáo thống kê chuyên ngành Dân số.**

- Lý do: Quyết định số 18/QĐ-TCDS ngày 17/3/2016 của Tổng cục Dân số đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**52. Báo cáo phương tiện tránh thai hàng quý.**

- Lý do: Quyết định số 199/QĐ-BYT ngày 20/01/2009 của Bộ Y tế đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**53. Báo cáo kết quả thực hiện tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai.**

- Lý do: Thông tư liên tịch số 25/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 04/9/2013 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính và Quyết định số 2062/QĐ-BYT ngày 22/6/2011 của Bộ Y tế đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**54. Báo cáo về cơ cấu và nâng cao chất lượng dân số.**

- Lý do: Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2017, Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 20/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 573/QĐ-BYT ngày 11/02/2010, Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 07/01/2011, Quyết định số 1718/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế đã quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**55. Báo cáo tổng hợp chung cho kết quả thực hiện các hoạt động dân số trong cả năm.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn, định hướng hàng năm của Tổng cục Dân số quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**56. Báo cáo hoạt động phối hợp với các Bộ, ngành về tình hình tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp về công tác truyền thông dân số.**

- Lý do: Công văn hướng dẫn hàng năm từng sự kiện của Tổng cục Dân số quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**57. Báo cáo năm tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ của Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.**

- Lý do: Thông tư liên tịch số 07/2017/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH của Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định cụ thể:

Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**58. Báo cáo kiểm kê kho miễn phí định kỳ (dân số).**

- Lý do: Quyết định số 199/QĐ-BYT ngày 20/01/2009 của Bộ Y tế quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**59. Báo cáo tổ chức cán bộ và đào tạo ở địa phương về công tác dân số.**

- Lý do: Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế quy định cụ thể: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DANH MỤC BÁO CÁO TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 4339/QĐ-BYT NGÀY 15/9/2017**

**Báo cáo bổ sung:**

**1. Báo cáo công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học Dioxin.**

- Văn bản quy định: Văn bản hướng dẫn Báo cáo của Bộ Y tế hàng năm.

- Tần suất Báo cáo: Theo năm.

- Cơ quan thực hiện Báo cáo: Trung tâm Giám định y khoa các tỉnh.

**2. Báo cáo các hoạt động giám định y khoa.**

- Văn bản quy định: Văn bản hướng dẫn Báo cáo của Bộ Y tế hàng năm.

- Tần suất Báo cáo: Theo năm.

- Cơ quan thực hiện Báo cáo: Trung tâm Giám định y khoa các tỉnh.

**3. Báo cáo hoạt động phục hồi chức năng.**

- Văn bản quy định: Quyết định số 4039/QĐ-BYT của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch Quốc gia về phát triển phục hồi chức năng giai đoạn 2014-2020.

- Tần suất Báo cáo: Theo năm.

- Cơ quan thực hiện Báo cáo: Trung tâm phục hồi chức năng và các Bệnh viện có khoa Phục hồi chức năng.

**4. Báo cáo tử vong mẹ.**

- Văn bản quy định: Quyết định số 4869/QĐ-BYT ngày 21/11/2014 về việc phê duyệt tài liệu Hướng dẫn thẩm định tử vong mẹ.

- Tần suất Báo cáo: Theo Quý.

- Cơ quan thực hiện Báo cáo: Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh hoặc đơn vị tương đương.

**Báo cáo sửa đổi:**

**1. Báo cáo Tổng kết hoạt động phản ứng có hại của thuốc hàng quý/năm chuyển sang Báo cáo của cá nhân tổ chức gửi Bộ Y tế.**

- Sửa đổi: Chuyển Báo cáo này sang Phụ lục II và sửa tổ chức gửi Báo cáo từ “Sở Y tế” thành “Trung tâm Quốc gia về thông tin thuốc và theo dõi phản ứng có hại của thuốc”.

- Lý do: Theo quy định tại Quyết định số 1088/QĐ-BYT ngày 04/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn hoạt động giám sát phản ứng có hại của thuốc tại các cơ sở khám chữa bệnh thì các cơ sở khám chữa bệnh có trách nhiệm gửi Báo cáo ADR về Trung tâm quốc gia hoặc khu vực về Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc. Do đó các thông tin yêu cầu Báo cáo có thể lấy từ Trung tâm Quốc gia về Thông tin thuốc và theo dõi phản ứng thuốc.

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN,**  
**BÃI BỎ, SỬA ĐỔI BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ**  
**(Báo cáo cá nhân/Tổ chức gửi cơ quan Nhà nước)**  
*(Kèm theo Quyết định số 5331/QĐ-BYT ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ**

**1. Báo cáo đăng ký lưu hành thuốc đối với các trường hợp thuốc đã đăng ký nhưng không được sản xuất (đối với thuốc trong nước) hoặc không được nhập khẩu (đối với thuốc nước ngoài).**

- Lý do: Đối với thuốc nhập khẩu nội dung được lấy từ Tổng cục Hải quan.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi điểm e, Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 44/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế quy định việc đăng ký thuốc.

**2. Báo cáo danh sách mỹ phẩm đã cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm.**

- Lý do: Nội dung được lấy từ Báo cáo tổng kết công tác quản lý mỹ phẩm tại địa phương do Sở Y tế báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Khoản 15, Điều 51, Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.

**3. Báo cáo danh sách mỹ phẩm đã cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm.**

- Lý do: Nội dung được lấy từ Báo cáo tổng kết công tác quản lý mỹ phẩm tại địa phương do Sở Y tế báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Khoản 16, Điều 51, Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.

**4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm.**

- Lý do: Không cần thông tin về số liệu.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Khoản 17, Điều 51, Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.

**II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Báo cáo công tác đào tạo liên tục Kết quả khóa học, số học viên, số chứng chỉ đã cấp, công tác tổ chức, quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo liên tục.**

- Lý do: Đề phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Chuyển đổi hình thức Báo cáo giấy sang Báo cáo điện tử.

**2. Báo cáo hoạt động hỗ trợ nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng tại Việt Nam.**

- Lý do: Đề phù hợp với công tác quản lý.

- Kiến nghị thực thi: Chuyển hình thức Báo cáo giấy thành Báo cáo điện tử.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN**

**1. Báo cáo tình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm và mang thai hộ vì mục đích nhân đạo (Các cơ sở được cấp phép báo cáo).**

- Lý do: Điều 22, Chương III, Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**2. Báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động của Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh thực phẩm các địa phương và các ban ngành đoàn thể liên quan (Các Hiệp hội đoàn thể báo cáo).**

- Lý do: Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09/01/2006 của Bộ Y tế và Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã quy định cụ thể các nội dung: tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**3. Báo cáo kết quả của hoạt động cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước 6 tháng (Các cơ sở kiểm nghiệm đã được chỉ định).**

- Lý do: Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09/01/2006 của Bộ Y tế và Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**4. Báo cáo kết quả kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước thành phẩm tháng/quý đối với cơ sở cấp nước (Các cơ sở cung cấp nước).**

- Lý do: Thông tư số 50/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**5. Báo cáo Tổng kết hoạt động phản ứng có hại của thuốc hàng quý/năm.**

- Lý do: Quyết định số 991/QĐ-BYT ngày 24/3/2018 của Bộ Y tế đã quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; nội dung báo cáo.

**6. Báo cáo tình hình xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc 6 tháng 1 năm (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Tại Mục 1, Điều 47, Chương III, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ đã quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**7. Báo cáo nhập khẩu thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 02, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo



cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**8. Báo cáo xuất khẩu thuốc dạng phối hợp có chứa được chất gây nghiện thuốc dạng phối hợp có chứa được chất hướng thần thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 03, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**9. Báo cáo nhập khẩu thuốc phóng xạ (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 04, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**10. Báo cáo xuất khẩu thuốc phóng xạ (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 05, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**11. Báo cáo định kỳ xuất nhập tồn kho sử dụng thuốc gây nghiện thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc...được chất trong danh mục thuốc, được chất bị cấm sử dụng trong một số ngành lĩnh vực (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 09, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**12. Báo cáo sử dụng nguyên liệu làm thuốc là được chất gây nghiện được chất hướng thần tiền chất dùng làm thuốc (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 10, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**13. Báo cáo xuất, nhập tồn kho sử dụng thuốc phóng xạ (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 11, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**14. Báo cáo số liệu xuất nhập tồn kho, sử dụng thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc của cơ sở sản xuất, xuất khẩu 6 tháng, hàng năm (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 12, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**15. Báo cáo số liệu về xuất nhập khẩu tồn kho, sử dụng thuốc được chất trong danh mục thuốc, dược chất bị cấm sử dụng trong ngành, lĩnh vực của cơ sở sản xuất nhập khẩu, xuất khẩu hàng năm (Các cơ sở sản xuất).**

- Lý do: Mẫu số 13, Phụ lục II, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định cụ thể các nội dung báo cáo điện tử: Tên báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo; thời điểm gửi báo cáo; hình thức báo cáo; nội dung báo cáo; đề cương báo cáo; biểu mẫu, số liệu báo cáo; đối tượng phải thực hiện báo cáo; tần suất báo cáo.

**PHỤ LỤC III**  
**DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN,**  
**BÃI BỎ, SỬA ĐỔI BỔ SUNG KHÔNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ**  
*(Kèm theo Quyết định số 534/QĐ-BYT ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ**

**1. Báo cáo gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.**

- Văn bản quy định: Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020.

- Lý do cắt giảm: Đây là báo cáo đột xuất theo văn bản đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường, được lồng ghép vào báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế hàng năm của Sở Y tế và chỉ có 22/63 Sở Y tế có cơ sở y tế gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải thực hiện báo cáo.

- Phương án đề xuất: Đề nghị Bộ Tài Nguyên và Môi trường nghiên cứu lồng ghép báo cáo này vào Báo cáo hàng năm.

**2. Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ đánh giá kết quả thực hiện Đề án tổng thể xử lý chất thải y tế giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.**

- Văn bản quy định: Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 15/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể xử lý chất thải y tế giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Lý do cắt giảm: Thông tin yêu cầu báo cáo đã có tại báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế hàng năm của Sở Y tế.

- Phương án đề xuất: Đề nghị Văn phòng Chính phủ nghiên cứu lồng ghép nội dung báo cáo này vào báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế hàng năm.

**II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Báo cáo gửi Bộ Nội vụ về công tác cải cách hành chính (Định kỳ theo Quý).**

- Văn bản quy định: Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn quy định Báo cáo.

- Lý do sửa đổi: Số liệu của các báo cáo bị trùng lặp. Nội dung trong các báo cáo về tổ chức bộ máy, nhân lực hoặc ứng dụng công nghệ thông tin đã được tổng hợp thì báo cáo công tác cải cách hành chính không cần đưa các nội dung nêu trên vào báo cáo mà chỉ nên đề lĩnh vực chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính.

- Phương án đề xuất: Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu quy định báo cáo 6 tháng/1 lần và được thực hiện theo hình thức báo cáo điện tử.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN**

1. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác xây dựng pháp luật theo lĩnh vực được phân công và theo kế hoạch hằng năm.

2. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

4. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

5. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.

6. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp công tác pháp điển văn bản quy phạm pháp luật.

7. Báo cáo gửi Bộ Tư pháp về giám định tư pháp.

8. Báo cáo gửi Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

9. Báo cáo gửi Chính phủ về công tác tháng theo lĩnh vực được phân công.

10. Báo cáo gửi Tổ công tác Chính phủ kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và kết quả kiểm tra.

11. Báo cáo gửi Chính phủ về kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của các Bộ, Cơ quan.

12. Báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai tình hình thiệt hại cơ sở y tế.

13. Báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn định kỳ 6 tháng đầu năm, tổng kết năm và báo cáo đột xuất về Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

14. Báo cáo gửi Bộ Tài chính về tài chính đơn vị hành chính sự nghiệp.

15. Báo cáo gửi Cục Văn thư - Lưu trữ Nhà nước về công tác Văn thư - Lưu trữ.

16. Báo cáo gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia bình đẳng giới.

17. Báo cáo gửi Bộ Nội vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

18. Báo cáo gửi Bộ Nội vụ kết quả đào tạo bồi dưỡng.

19. Báo cáo gửi Bộ Nội vụ số lượng học cao cấp lý luận chính trị.

20. Báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện Dự án hàng quý.

21. Báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện Dự án 6 tháng.

22. Báo cáo gửi Bộ Tài chính về công tác tài chính năm.

23. Báo cáo gửi Bộ Tài chính về công tác tổng hợp, ghi thu, ghi chi.

24. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác giải ngân.

25. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kế hoạch đầu tư công hàng năm.

26. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giám sát dự án đầu tư.

27. Báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW năm 2012.

28. Báo cáo gửi Văn phòng Chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP.

29. Báo cáo gửi Văn phòng Chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết số 35/2016/NQ-CP.

30. Báo cáo gửi Bộ Tài chính triển khai công tác cơ cấu lại, thoái vốn, cổ phần hóa.

31. Báo cáo gửi Bộ Tài chính giám sát tài chính.

32. Báo cáo gửi Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia về thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

33. Báo cáo gửi Bộ Tài chính quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước.

34. Báo cáo gửi Bộ Tài chính quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm.

35. Báo cáo gửi Bộ Tài chính về tài sản nhà nước.

36. Báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nghị quyết 01 - hàng tháng, năm.

37. Báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Đề án 125.

38. Báo cáo gửi Bộ Tài chính quyết toán Ngân sách nhà nước.

39. Báo cáo gửi Bộ Tài chính quyết toán kinh phí viện trợ và hỗ trợ hợp tác cho Chính phủ Lào và Campuchia.

40. Báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư kế hoạch và tình hình sử dụng kinh phí đào tạo lưu học sinh Lào - Campuchia

41. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ tình hình thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

42. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

43. Báo cáo gửi Bộ Tài chính kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

44. Báo cáo gửi Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tình hình hợp tác với các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trong lĩnh vực y tế.

45. Báo cáo gửi Thanh tra Chính phủ kết quả công tác thanh tra y tế, giải quyết khiếu nại, phòng chống tham nhũng.

46. Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ hàng quý về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 36a về Chính phủ điện tử.

47. Báo cáo gửi Bộ Thông tin và Truyền thông tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế hàng năm.

48. Báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương số liệu đối với sản phẩm thuộc diện quản lý giá.

49. Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

50. Báo cáo gửi Ban Chỉ đạo Trung ương Vệ sinh an toàn thực phẩm công tác thanh tra, kiểm tra Tết Nguyên đán.

51. Báo cáo gửi Ban Chỉ đạo Trung ương Vệ sinh an toàn thực phẩm công tác thanh tra, kiểm tra Tháng hành động.

52. Báo cáo gửi Ban Chỉ đạo Trung ương Vệ sinh an toàn thực phẩm công tác thanh tra kiểm tra Tết Trung thu.

53. Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ về công tác an toàn thực phẩm của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

54. Báo cáo gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội các trường hợp người bị tai nạn lao động khám, điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc (kỳ thống kê 6 tháng/1 năm).

54. Báo cáo gửi Ban Thư ký Ban Chỉ đạo cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt nam) kết quả triển khai cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” định kỳ 6 tháng.

55. Báo cáo gửi Bộ Thông tin và Truyền thông số liệu tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết 36a về Chính phủ điện tử lĩnh vực Dược hàng quý.

56. Báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

57. Báo cáo gửi Ủy ban Quốc tế kiểm soát chất gây nghiện hàng quý thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần.

58. Báo cáo gửi Ủy ban Quốc tế kiểm soát chất gây nghiện dự trù hàng năm thuốc gây nghiện.

59. Báo cáo gửi Ủy ban Quốc tế kiểm soát chất gây nghiện dự trù mỗi 03 năm thuốc hướng thần, thuốc tiền chất.

60. Báo cáo gửi Bộ Công an định kỳ 06 tháng về thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất.

61. Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ công tác Phòng, chống HIV/AIDS.

**Lý do:** Các báo cáo này thực sự rất cần thiết, bảo đảm cung cấp thông tin, số liệu một cách đầy đủ, chính xác, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước của các Bộ ngành. Các báo cáo nêu trên đều được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, quy định rõ tần suất báo cáo, thời điểm chốt số liệu, mẫu đề cương báo cáo và biểu mẫu số liệu kèm theo./.